



# ***Trận Hải Chiến Hoàng Sa***

*Người viết Chu Bá Yên*

Trước khi trình bày Trận Hải Chiến Hoàng Sa, tôi xin trình bày vắn tắt về địa lý quần đảo Hoàng Sa, lịch sử, và bối cảnh chính trị trước khi trận hải chiến xảy ra.

## **I- Về Địa lý.**

Quần đảo Hoàng Sa (Trung Quốc gọi là Tây Sa) là một nhóm khoảng 30 đảo, rạn san hô, cồn cát và bãi đá ngầm ở biển Đông. Quần đảo Hoàng Sa nằm cách đảo Lý Sơn của Việt Nam khoảng 200 hải lý và cách đảo Hải Nam của Trung Quốc khoảng 230 hải lý. Chữ Hoàng Sa có nghĩa là "cát vàng".

## **II- Về Lịch sử quần đảo Hoàng Sa.**

Người Việt Nam đã khám phá ra quần đảo Hoàng Sa và đánh cá trong vùng này từ bao giờ thì không thể xác định được.

- Theo Đại Việt sử ký toàn thư, từ năm 1467 vua Lê Thánh Tông đã cho in bản đồ nước Việt Nam trong đó có vẽ quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.
- Thời Pháp thuộc, năm 1932, Toàn quyền Đông Dương thiết lập quần đảo Hoàng Sa (Paracels) thành một đơn vị hành chánh, sáp nhập với tỉnh Thừa Thiên, lần lượt cho đặt bia đá, xây hải đăng, đài khí tượng và đưa đội biên phòng người Việt ra để bảo vệ đảo Hoàng Sa (Pattle - của quần đảo Hoàng Sa, Paracels), tái khẳng định chủ quyền Việt Nam từ thời vua Gia Long.
- Năm 1950, Chính phủ Pháp chính thức chuyển giao quyền kiểm soát quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho chính phủ Quốc gia Việt Nam do quốc trưởng Bảo Đại đứng đầu.
- Năm 1951, tại Hội nghị San Francisco, Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Quốc gia Việt Nam ông Trần Văn Hữu tuyên bố rằng cả quần đảo Trường Sa và quần đảo Hoàng Sa đều thuộc lãnh thổ VN, và không gặp phản kháng nào từ 51 nước tham dự hội nghị.

## **III- Về Bối cảnh chính trị trước cuộc hải chiến Hoàng Sa.**

### **1- Công hàm Phạm Văn Đồng.**

- Ngày 4-9-1958, Thủ tướng Trung Cộng Chu Ân Lai tuyên bố chiều rộng lãnh hải của nước Trung Hoa là mười hai hải lý bao gồm đại lục và các đảo trong đó có quần đảo Tây Sa tức Hoàng Sa và quần đảo Nam Sa tức Trường Sa.

***- Ngày 14-9-1958, Thủ tướng Việt Cộng Phạm Văn Đồng gửi Công Hàm cho Thủ tướng Chu Ân Lai công nhận bản tuyên bố hải phận 12 hải lý của Trung Hoa.***

- Việt Nam Cộng Hòa ra tuyên cáo Công Hàm do Phạm Văn Đồng ký là một văn kiện bán nước. Trong khi đó quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa nằm dưới vĩ tuyến 17 thuộc quyền quản trị của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa.

### **2- Bối cảnh thế giới.**

- Năm 1972 Tổng thống Hoa Kỳ Richard Nixon công du Trung Cộng từ ngày 21 đến 28 tháng 2, Trung Cộng trở thành đồng minh của Hoa Kỳ. Chuyến đi này ảnh hưởng mạnh đến cục diện Chiến tranh Việt Nam.

- Ngày 27-1-1973 Hiệp định Paris được ký kết về Chấm Dứt Chiến Tranh và Tái Lập Hòa Bình ở Việt Nam, chính phủ Hoa Kỳ chọn đường lối giải kết ở Việt Nam.

- Ngày 11/1/1974, phát ngôn nhân Bộ ngoại giao Trung Quốc đột nhiên tuyên bố rằng quần đảo Tây Sa (là Hoàng Sa) và Nam Sa (là Trường Sa) thuộc lãnh thổ Trung Quốc.
- Ngày 16/1/1974, Ngoại trưởng Vương Văn Bắc gửi công điện cho ông Chủ tịch Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc lưu ý đến tình hình căng thẳng nghiêm trọng gây ra bởi lời tuyên bố ngang ngược trên của Trung Quốc.
- Ngày 17/1/1974, Thủ tướng chính phủ VNCH khẩn gửi văn thư yêu cầu Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc ban bố mọi biện pháp thích nghi để cải thiện tình hình.

### **3-Bối cảnh quốc nội.**

Cuối tháng 6-1973, lưỡng viện quốc hội Hoa Kỳ biểu quyết “Dự luật Case Church” cấm hành pháp can thiệp quân sự tại Đông Nam Á trong đó có Việt Nam như sau:

- Chấm dứt mọi hoạt động quân sự tại Việt Nam
- Cấm can thiệp trở lại vào chiến tranh Việt nam
- Cấm trả đũa trong trường hợp Hiệp định Paris bị Cộng Sản vi phạm.
- Giảm viện trợ cho Việt Nam từ 1.4 tỷ mỹ kim năm 1972 xuống 700 triệu vào đầu năm 1974.

### **IV- Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa chuẩn bị đối phó.**

- Ngày 15/1/1974, Tuần dương hạm Lý Thường Kiệt (HQ16), hạm trưởng là HQ Trung tá Lê Văn Thự, được lệnh của Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại Tư Lệnh Hải Quân Vùng 1 Duyên Hải (BTL/HQ/V1DH) đi công tác Hoàng Sa, khi đến nơi phải đi tuần chung quanh tất cả các đảo và báo cáo chi tiết.
- Nhận thấy tình hình bất ổn, nên Đề Đốc Thoại triệu tập buổi họp gồm các sĩ quan đại diện quân binh chủng trong Quân Khu 1 thiết lập kế hoạch bảo vệ Hoàng sa.
- Bộ Tư Lệnh Hải Quân thiết lập Kế hoạch Hành Quân Trần Hưng Đạo 47 chỉ định HQ Đại Tá Hà Văn Ngạc làm Chỉ huy trưởng.
- Chiều ngày 16/1/1974 Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu kinh lý QĐ1-QK1 được Đề Đốc Thoại trình bày tình trạng ở Hoàng Sa. Ngày hôm sau, Tổng Thống đến BTL/HQ/V1DH để nghe thuyết trình. Tổng Thống chỉ thị bằng thủ bút như sau:  
 “Thứ nhất là tìm đủ mọi cách ôn hòa mời các chiến hạm Trung Cộng ra khỏi lãnh hải Việt Nam Cộng Hòa. Thứ hai, nếu họ không thi hành thì được nổ súng cảnh cáo trước mũi các chiến hạm này và ***nếu họ ngoan cố thì toàn quyền sử dụng vũ khí để bảo vệ sự vẹn toàn của lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa.***”
- Ngày 16/1/1974, Khu Trục Hạm Trần Khánh Dư HQ4, Hạm Trưởng là HQ Trung Tá Vũ Hữu San, rời Đà Nẵng chở theo 27 Biệt Hải thuộc Sở Phòng Vệ Duyên Hải đi Hoàng Sa.
- Ngày 18/1/1974, Đại Tá Ngạc trên Tuần dương hạm Trần Bình Trọng HQ5 là Soái hạm, Hạm Trưởng là HQ Trung Tá Phạm Trọng Quỳnh, chở theo 49 quân nhân Hải Kích cùng với Hộ tống hạm Nhựt Tảo HQ10, Hạm Trưởng HQ Thiếu Tá Ngụy Văn Thà, trực chi Hoàng Sa.

### **Hoạt động chiến hạm tại quần đảo Hoàng Sa:**

- Ngày 16/1/1974, khi chiến hạm HQ16 đến quần đảo Hoàng Sa thì phát hiện trên một số đảo có cắm cờ Trung Cộng, hoặc dấu vết lính Trung Cộng để lại, và các tàu Trung Cộng nguy trang hiện diện mang số 402, 407 trang bị đại bác 25 li.  
 Đặc biệt là đảo Quang Hòa (Duncan), thấy Trung Cộng đã chiếm đóng, trên đảo có chòi canh, vọng gác gắn cờ Trung Cộng, và có tàu vũ trang di chuyển quanh đảo.
- Ngày 17/1/1974. HQ16 đổ bộ nhân viên cơ hữu lên đảo Vĩnh Lạc (Money), HQ4 đổ bộ Biệt Hải lên phía Tây đảo Cam Tuyền (Robert) thì thấy 2 tàu Trung Cộng 402, 407 ở phía Nam đảo cách bờ khoảng 1,000 thước.

Lúc 18 giờ, HQ4 phát hiện hai Hộ tống hạm Trung Cộng 271 và 274 trang bị hải pháo 100 li và 37 li từ đảo Quang Hòa (Duncan) tiến về đảo Cam Tuyền (Robert). HQ4 gửi quang hiệu yêu cầu các tàu này rời khỏi vùng. Các tàu Trung Cộng cũng dùng quang hiệu trả lời là các đảo này thuộc chủ quyền của họ và yêu các chiến hạm của ta tránh xa. Sau đó chiến hạm Trung Cộng chạy quanh chiến hạm HQ4 và vận chuyển chặn đầu chiến hạm bất chấp quy luật hàng hải quốc tế.

- Ngày 18/1/1974:

\* Lúc 15 giờ, Đại Tá Ngạc và Soái hạm HQ5 đến Hoàng Sa. Lúc này lực lượng của HQVN có 3 chiến hạm là HQ4, HQ5, HQ16. Vì HQ10 chỉ có một máy khiên dộng và radar bị hư nên chưa đến. Đại Tá Ngạc quyết định ngay một cuộc thao diễn chiến thuật để phô trương lực lượng và thăm dò phản ứng của địch. Hải đoàn gồm 3 chiến hạm trên tiến về đảo Quang Hòa với hy vọng là có thể đổ bộ Hải kích lên đảo này.

Hai chiến hạm Trung Cộng 271 và 274 tiến tới chặn hướng đi của Hải đoàn VN. Hai bên liên lạc quang hiệu xác nhận Hoàng Sa là lãnh hải của mình và yêu cầu bên kia phải rời ngay lập tức. Với hành động cố tình chặn đường tiến của Hải đoàn có thể gây ra đụng tàu nên Đại Tá Ngạc ra lệnh cho Hải đoàn trở về phía Nam đảo Hoàng Sa (Pattle), tiếp tục theo dõi chiến hạm Trung Cộng.

\* Lúc 17 giờ, Tư Lệnh Hải Quân đích thân chỉ thị Tư Lệnh HQ/V1DH thi hành gấp tái chiếm đảo Quang Hòa (Duncan). Đổ bộ Hải Kích chiếm đảo. Nếu địch tấn công, ta sẽ tiêu diệt địch để tự vệ.

\* Lúc 19 giờ 15, HQ5 phát hiện thêm hai Trục lôi hạm Trung Cộng mang số 389 và 396.

- Ngày 19/1/1974:

\* Lúc 07 giờ, HQ5 đổ bộ 22 Hải Kích và HQ4 đổ bộ 27 Biệt Hải lên bờ tái chiếm đảo Quang Hòa. Lực lượng Trung Cộng trên đảo khai hỏa bắn tử thương Trung Úy Lê Văn Đơn và Hạ sĩ Đỗ Văn Long.

\* Lúc 09 giờ 30, Tư Lệnh HQ/V1DH ra lệnh sẽ khai chiến sau khi rút 2 toán Biệt Hải và Hải Kích về chiến hạm.

\* Lúc 10 giờ 15, hoàn tất rút 2 toán đổ bộ trên về chiến hạm.

#### **V- Hải chiến Hoàng Sa bắt đầu.**

- **10 giờ 25, Chỉ huy trưởng Hải Đoàn Đại Tá Hà Văn Ngạc ra lệnh khai hỏa vào những chiến hạm Trung Cộng**, việc khai hỏa trước rất có lợi, địch bị bất ngờ, ta làm chủ tình hình. Những mục tiêu chiến hạm Trung Cộng như sau:

- của HQ4 là Hộ Tống Hạm 271
- của HQ5 là Hộ Tống Hạm 274
- của HQ16 là Trục lôi hạm 389
- của HQ10 là Trục lôi hạm 396

Ngay từ phút đầu, khẩu 76.2 li của HQ4 ở sân mũi bị trở ngại tác xạ. Sau đó khẩu 76.2 li ở sân sau cũng bị trở ngại tác xạ nên HQ4 phải rút ra ngoài vòng chiến để sửa chữa.

- **Lúc 10 giờ 35, HQ10 báo cáo Đài chỉ huy bị trúng đạn. Hạm trưởng Nguyễn Văn Thà bị thương nặng. Nhân viên vẫn chiến đấu can trường với tất cả hỏa lực.**

- **Lúc 10 giờ 45, Chiến hạm Trung Cộng 389 bị trúng đạn bốc cháy, không vận chuyển được nữa và chiến hạm thứ hai của Trung Cộng là 396 cũng bị trúng đạn quay lòng vòng tại chỗ, 10 phút sau thì ỉn vào bãi san hô đảo Duy Mộng.**

- **Lúc 10 giờ 49, HQ16 bị trúng đạn, hầm máy hữu ngập nước, tàu bị nghiêng nên rút ra khỏi vòng chiến.**

- **Lúc 10 giờ 54, Chiến hạm Trung Cộng 274 bị trúng đạn ỉn vô bờ san hô đảo Quang Hòa.**

- Lúc 11 giờ 07, Được tin lực lượng tăng viện Trung Cộng sắp đến nơi gồm chiến hạm, khinh tặc đỉnh trang bị hỏa tiễn, phi cơ nên Đại Tá Ngạc ra lệnh chiến hạm VN triệt thoái để bảo toàn lực lượng. Bỏ lại HQ10 bất khiển dụng, nổi lênh bênh, Hạm Trưởng và một số nhân viên tử thương, đoàn viên trên chiến hạm HQ10 đã đào thoát trên xuồng cao su. Và các nhân viên trấn giữ đảo Vĩnh Lạc và đảo Cam Tuyền bị kẹt lại trên đảo

- Lúc 11 giờ 49, Hai chiến hạm tăng viện của Hạm Đội Nam Hải là hai Hộ Tống Hạm 281 và 282 nhập vùng, tiếp cứu các chiến hạm Trung Cộng bị thiệt hại. Sau đó tiến đến vị trí HQ10 đang nằm bất động và đánh chìm HQ10.

- Ngày 20/1/1974. Không Quân VNCH lên kế hoạch không tập các chiến hạm Trung Cộng tại Hoàng Sa. Lực lượng tham chiến là Phi Đoàn 538. Ngày hôm sau hủy bỏ kế hoạch này.

***Như vậy trận hải chiến chỉ xảy ra trong vòng nửa giờ (10:25 – 11:07). Hai bên đã tận dụng hỏa lực bắn nhau.***

## **VI- Tồn thất hai bên:**

### ***1-Hải Quân Trung Quốc:***

- Hộ Tống Hạm 274 bị chìm, hạm trưởng là Đại tá Quan Đức tử trận. ***Vì chiến hạm này là Soái hạm nên hầu hết bộ tham mưu đều tử trận*** gồm có: Đô đốc Phương Quang Kinh, Tư lệnh phó Hạm Đội Nam Hải của Hải Quân Trung Cộng, 4 Đại tá, 6 Trung tá, 2 Thiếu tá, 7 sĩ quan cấp úy và một số đoàn viên.

- Hộ tống hạm 271 hư hại nặng, ủi bãi sau đó phải phá hủy, hạm trưởng là Đại tá Vương Kỳ Uy tử trận.

- Trục lôi hạm số 389 bị hư hại nặng, hạm trưởng là Trung tá Triệu Quát tử trận.

- Trục lôi hạm số 396 bị hư hại nặng, hạm trưởng là Đại tá Diệp Mạnh Hải tử trận.

### ***2-Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa:***

- Hộ tống hạm Nhứt Tảo HQ10 bị chìm, hạm trưởng là Thiếu tá Nguyễn Văn Thà tử thương cùng với 24 chiến sĩ khác hy sinh và 26 chiến sĩ mất tích. Hạm phó, Đại úy Nguyễn Thành Trí tử thương trên xuồng cao su trôi dạt trên biển.

- Khu trục hạm Trần Khánh Dư HQ4 bị hư hại với 2 chiến sĩ tử thương

- Tuần dương hạm Trần Bình Trọng HQ5 bị hư hại với 2 chiến sĩ hy sinh

- Tuần dương hạm Lý Thường Kiệt HQ16 bị hư hại, và 1 chiến sĩ hy sinh

- 2 nhân viên người nhái tử thương trên hải đảo

- 28 quân nhân Hải Quân, Lục Quân và Địa phương quân Việt Nam bị bắt làm tù binh và đưa về Trung Hoa Lục Địa.

(Tổng cộng là 74 quân nhân tử trận trong đó có: 1 Thiếu tá, 9 sĩ quan cấp úy, và 64 đoàn viên, 1 chiến hạm bị chìm).

## **VII- Sau trận Hải chiến Hoàng Sa**

**1- Ngày 14/03/1988 Hải quân Trung Cộng thực hiện cuộc thăm sát tại đảo Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa.** Tàu Trung Cộng xả súng bắn vào một nhóm quân nhân Hải Quân Việt Nam tại bãi cạn Gạc Ma và bắn chìm hai tàu chuyển vận số 604 và 505 của Việt Nam. Tổng cộng 64 lính Việt Nam bị thiệt mạng.

### ***Chuyện 'không được nổ súng'***

Tin BBC đăng ngày 14/3/2023 về điểm 'không được nổ súng', tướng Lê Kế Lâm nói: "Chủ trương Nghị quyết Đảng ủy Hải quân mà tôi nhớ rõ ràng là: Đối xử ở trên biển phải hết sức kiềm chế, tự vệ là chính,

tuyệt đối không chủ động nổ súng trước, tránh sự khiêu khích của Trung Quốc.” "nhưng là được thuật lại từ một người có mặt trong cuộc họp của Bộ Chính trị lúc ấy. Đó là sau vụ Gạc Ma xảy ra và 64 chiến sỹ hy sinh, 9 người bị bắt về Trung Quốc thì Bộ Chính trị có họp. Đồng chí Nguyễn Cơ Thạch có hỏi rằng có tin anh em chiến sỹ nói không được nổ súng, vậy thì ai ra lệnh không được bắn, thì đồng chí Lê Đức Anh nói rằng ông ấy là người ra lệnh,"

**2- Sau khi chiếm được một số đảo thuộc quần đảo Trường Sa, Trung Cộng tuyên bố đường 9 đoạn trên biển Đông chiếm 90% diện tích biển.** Biển Đông là vùng biển có đường hàng hải quốc tế quan trọng, với lượng hàng hóa trị giá chừng 3 nghìn tỷ đô la được vận chuyển qua lại mỗi năm.

Chủ trương của Trung Cộng độc chiếm biển Đông là không bao giờ thay đổi. Họ không chịu yên vị là cường quốc lục địa mà họ còn muốn trở thành cường quốc trên đại dương.

**Người viết Chu Bá Yến**

*Chủ nhiệm Florida Việt Báo*

*Cựu Hải Quân Trung Tá, VNCH*

**Tài liệu tham khảo gồm sách:**

-Hải Chiến Hoàng Sa của Ủy Ban Nghiên Cứu Trận Hải Chiến Hoàng Sa thuộc Tổng Hội Hải Quân và Hàng Hải VNCH

-Can Trường Trong Chiến Bại của Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại

-Tài Liệu Hải Chiến Hoàng Sa của Vũ Hữu San và Trần Đỗ Cẩm - Ô. San là Hạm Trưởng Khu Trục Hạm HQ4 tham chiến trận Hoàng Sa. Ô. Cẩm là HQ Thiếu Tá chuyên viết nhiều tài liệu lịch sử.

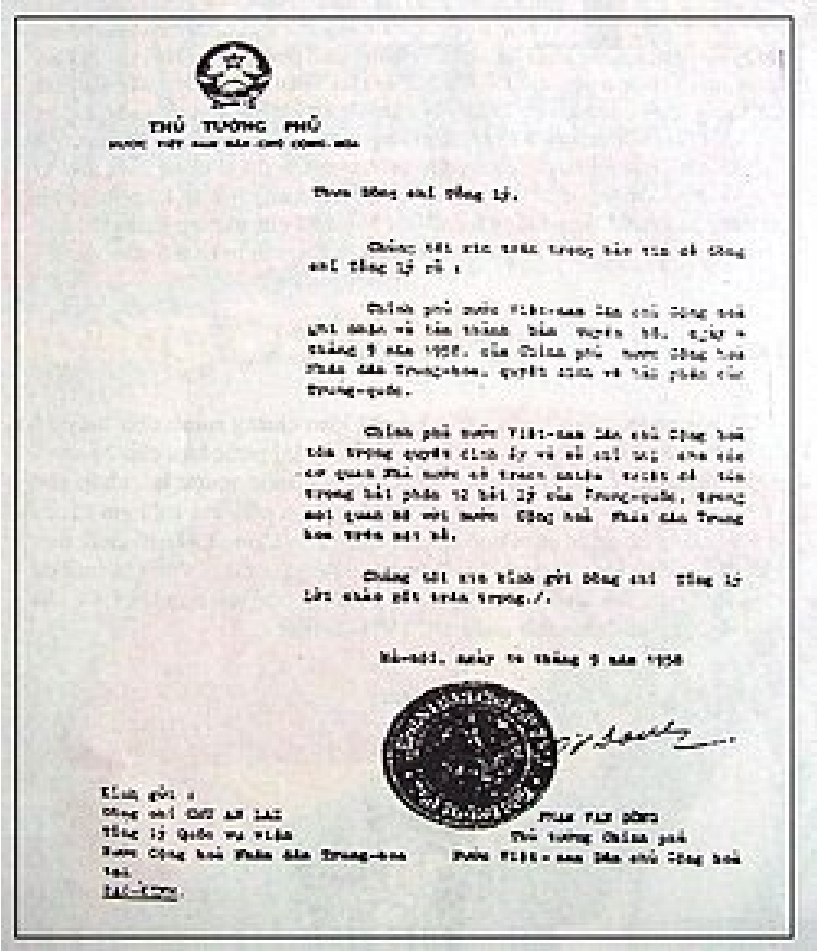
- Tài Liệu Trận Hải Chiến Hoàng Sa 19-1-1974 của Đại Tá Hà Văn Ngạc, chỉ huy trận hải chiến. và tài liệu Wikipedia, Đài BBC

### Hình ảnh đính kèm:

Quần đảo Hoàng Sa



Công Hàm Phạm Văn Đồng



Chiến hạm VNCH vào vùng hành quân

Lực Lượng Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa  
tham chiến Hoàng Sa



Hình 10: Khu Trục Hạm Trần Khôi (HQ4) của HQ/VNCH



Hình 11: Tuần Duyên Hạm Trần Bình Trọng (HQ5) của HQ/VNCH



Hình 14: Tuần Duyên Hạm Lý Thường Kiệt (HQ16)

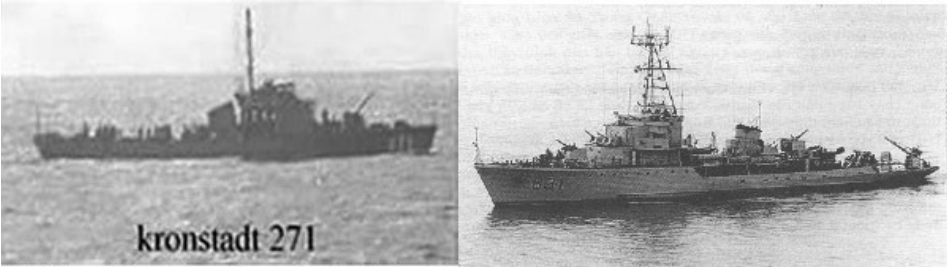


Hình 12: Hộ Tống Hạm Nhị Tảo (HQ10) của HQ/VNCH

Chiến hạm Trung Cộng vào vùng hành quân

Lực lượng Hải Quân Trung Cộng tham chiến Hoàng Sa

- 2 Hộ Tống Hạm Săn tàu ngầm 271 và 274
- 2 Trục Lôi Hạm 389 và 396
- 2 Tàu đánh cá nguy trang 407 và 402 và 1 Tiểu đĩnh bọc sắt



Hộ Tống Hạm Săn tàu ngầm 271 và 274

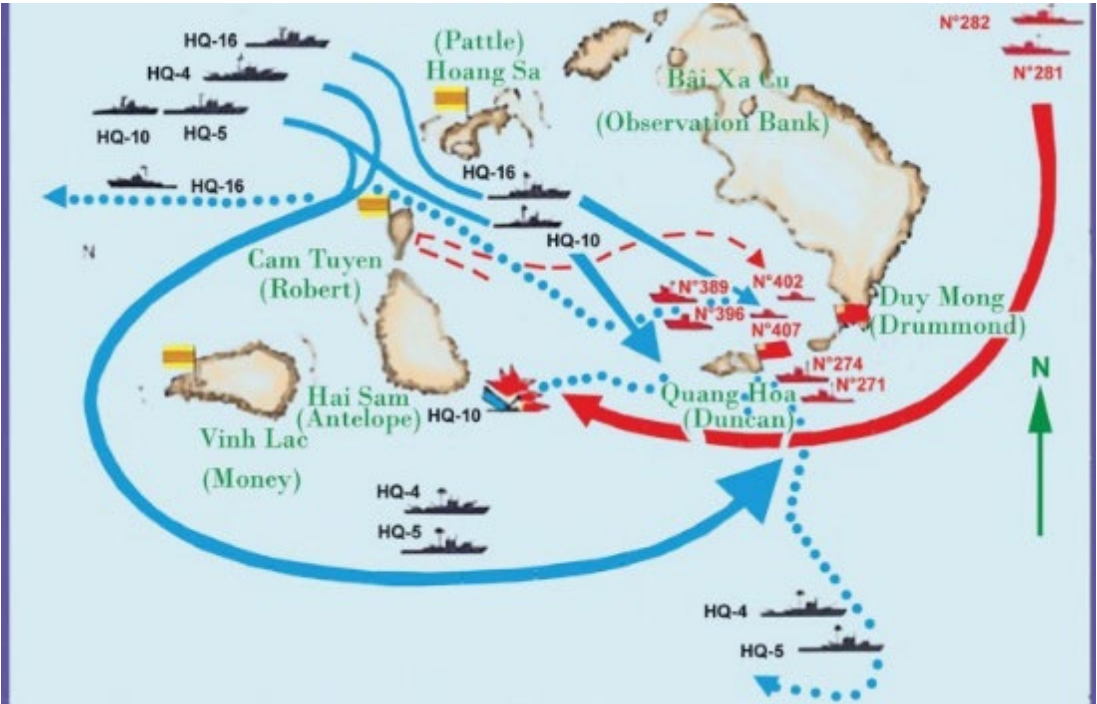
Trục Lôi Hạm 389 và 396



Tàu đánh cá nguy trang 407 và 402

Tiểu đĩnh bọc sắt

Ô. Trần Đỗ Cẩm trình bày phóng đồ trận Hải chiến Hoàng Sa



Đường 9 đoạn của Trung Quốc



Biểu tình ở Hà Nội:



Đài Tưởng Niệm Hoàng Sa ở Nam California

